

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ**

Số: 06 /TB-HĐTD

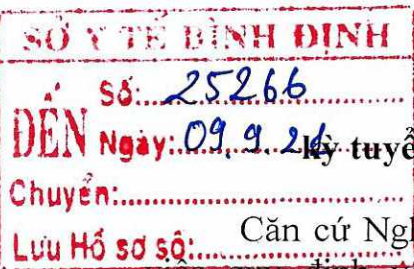
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 09 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc nội dung tài liệu ôn tập

Kỳ tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021



Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-SYT ngày 22/7/2021 của Sở Y tế về tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021;

Theo Quyết định số 2327/QĐ-SYT ngày 30/7/2021 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021;

Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021 thông báo:

1. Danh sách phân chia nội dung ôn tập theo trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo và vị trí việc làm (có Phụ lục 1 chi tiết kèm theo).

2. Nội dung ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021 (có Phụ lục 2 chi tiết kèm theo).

3. Tài liệu ôn tập được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế tại địa chỉ: "[https://syt.binhdinhh.gov.vn/Thông tin tuyển sinh, tuyển dụng/Tuyển dụng viên chức năm 2021\(Bác sĩ, dược sĩ đại học\)](https://syt.binhdinhh.gov.vn/Thông tin tuyển sinh, tuyển dụng/Tuyển dụng viên chức năm 2021(Bác sĩ, dược sĩ đại học))". Thí sinh cần hướng dẫn liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế theo số điện thoại: 0256.3791.422 (trong giờ hành chính).

Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021 thông báo để thí sinh biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Tổ Giám sát (Sở Nội vụ);
- Ban Giám sát (Sở Y tế);
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin Điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng**

Phụ lục 1:

**DANH SÁCH PHÂN CHIA NỘI DUNG ÔN TẬP
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (BÁC SĨ, ĐƯỢC SĨ ĐẠI HỌC) NĂM 2021**

(Kèm theo Thông báo số 06/TB-HĐTD ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ, được sĩ đại học) năm 2021)

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trám)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tiết	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Thần kinh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền nhiễm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Da Liễu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tim mạch	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội trung cao	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội Tổng hợp	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội Thận- Lọc máu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Lão khoa	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội Tiêu hóa	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ung bướu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tiết niệu	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Gây mê hồi sức	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Phụ Sản	Sản Phụ Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nhi	Nhi Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Huyết học	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hóa sinh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Giải phẫu bệnh	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Dinh dưỡng	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Thăm dò chức năng	Nội Khoa	

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
2	Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Sơn	Bác sĩ	Đa khoa hoặc định hướng nội khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tổng hợp	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Nội Khoa	
		Bác sĩ CKI	Nội thần kinh	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội Tim mạch - Lão khoa	Nội Khoa	
		Bác sĩ	Định hướng nội hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03		Nội Khoa	
		Bác sĩ CKI	Sản phụ khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Phụ sản	Sản Phụ Khoa	
		Bác sĩ	Định hướng Sản hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03		Nội Khoa	
			Định hướng ngoại hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngoại Khoa	
			Định hướng Hồi sức cấp cứu hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
			Định hướng truyền nhiễm hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền nhiễm	Nội Khoa	
			Răng hàm mặt	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Liên chuyên khoa	Ngoại Khoa	
			Định hướng Răng hàm mặt, Tai mũi họng, Mắt hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03		Ngoại Khoa	
			Xét nghiệm	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm	Nội Khoa	
			Định hướng Gây mê hồi sức hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Gây mê hồi sức	Ngoại Khoa	
			Y học cổ truyền	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Y học cổ truyền	
			Định hướng chẩn đoán hình ảnh	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Nội Khoa	
3	Bệnh viện Mắt	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Kết mạc - Giác mạc - Phẫu thuật	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Đục Thủy tinh thể - Glôcôm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Mắt trẻ em	Nội Khoa	
		Đa khoa	Gây mê hồi sức	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	Ngoại Khoa	
			Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến	Nội Khoa	
4	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Điều dưỡng	Nội Khoa	
			Huyết học	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Nội Khoa	
			Sinh hóa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03		Nội Khoa	
			Vị sinh	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03		Nội Khoa	
5	Bệnh viện Tâm thần	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch - Điều dưỡng	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Điều trị Nữ	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Tâm bệnh	Nội Khoa	

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
6	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại-Phụ	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh đa khoa-cấp cứu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tổng hợp	Nội Khoa	
7	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Bác sĩ	Đa khoa hoặc chuyên khoa Nội, chuyên khoa Sản	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Khám đa khoa	- Bác sĩ đa khoa hoặc chuyên khoa Nội: Nội Khoa; - Bác sĩ chuyên khoa Sản: Sản Phụ Khoa.	
			Đa khoa hoặc chuyên khoa Nội	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Bệnh nghề nghiệp	Nội Khoa	
8	Trung tâm Giám định Y khoa	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trung tâm Giám định Y khoa	Nội Khoa	
9	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Tổ chức - Hành chính	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nhi	Nhi Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tiết - Tim mạch	Nội Khoa	
			Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng & An toàn thực phẩm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06		Y học dự phòng	
			Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Thăm dò chức năng	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm	Nội Khoa	
			Đa khoa hoặc chuyên khoa Phục hồi chức năng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Nội Khoa	
			Đa khoa hoặc chuyên khoa Gây mê hồi sức	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Gây mê hồi sức	Ngoại Khoa	
			Đa khoa hoặc chuyên khoa chuyên khoa Mắt	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Liên chuyên khoa	Ngoại Khoa	

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
10	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám liên chuyên khoa	Ngoại Khoa	- Bác sĩ đa khoa: Nội Khoa; - Bác sĩ Y học dự phòng: Y học dự phòng.
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa	Nội Khoa	
		Dược sĩ	Dược sĩ đại học	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.08.22	Khoa Dược	Dược	
		Bác sĩ	Đa khoa hoặc Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Hưng		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Hòa		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Nghĩa		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Thành		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Quang		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Phước Thuận		
11	Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Bác sĩ	Bác sĩ định hướng Chẩn đoán hình ảnh hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chẩn đoán hình ảnh- Thăm dò chức năng	Nội Khoa	
			Bác sĩ định hướng Nội hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội	Nội Khoa	
			Bác sĩ định hướng Truyền nhiễm hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền Nhiễm	Nội Khoa	
			Bác sĩ định hướng Ngoại hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại	Ngoại Khoa	
			Bác sĩ định hướng Hồi sức cấp cứu hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
			Bác sĩ định hướng Sản hoặc đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
			Xét nghiệm	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm	Nội Khoa	
			Đa khoa hoặc Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Nhơn Thành	- Bác sĩ đa khoa: Nội Khoa; - Bác sĩ Y học dự phòng: Y học dự phòng.	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Nhơn Thọ		
12	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	- Bác sĩ đa khoa: Nội Khoa; - Bác sĩ Y học dự phòng: Y học dự phòng.
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng khám đa khoa khu vực Cát Minh	Nội Khoa	
			Đa khoa hoặc Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Cát Trinh		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Cát Hanh		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Cát Nhơn		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế thị trấn Ngô Mây		

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
13	Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền Nhiễm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nhi	Nhi Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại -Phòng Mổ	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
			Y học Dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Y học Dự phòng	
			Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã Mỹ Chánh Tây	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế thị trấn Phù Mỹ		
14	Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Cấp cứu hồi sức	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
			Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Y học dự phòng	
			Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng	Nội Khoa	
			Đa khoa hoặc Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Tam Quan Bắc	- Bác sĩ đa khoa: Nội Khoa; - Bác sĩ Y học dự phòng: Y học dự phòng.	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Hoài Hải		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Hoài Đức		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Hoài Tân		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Hoài Thanh		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Hoài Mỹ		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế xã Hoài Châu Bắc		
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Trạm Y tế phường Tam Quan		

TT		Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
15		Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	Bác sĩ	Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Y học dự phòng	
				Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền nhiễm	Nội Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tổng hợp	Nội Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Ngoại Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Y học dự phòng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Y học dự phòng	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Trạm Y tế xã Ân Thạnh		
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Trạm Y tế xã Ân Phong		
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Trạm Y tế xã Ân Nghĩa		
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Trạm Y tế xã Ân Hào Đông		
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.02.06	Trạm Y tế thị trấn Tăng Bạt Hổ		
16		Trung tâm Y tế huyện An Lão	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám - Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội-Nhi-Lây	Nội Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã An Toàn	Nội Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã An Nghĩa	Nội Khoa	
17		Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
					Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa	Ngoại Khoa	
18		Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh	Bác sĩ CKI	Hồi sức cấp cứu	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
				Răng-Hàm-Mặt	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
				Tai-Mũi-Họng	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
				Mắt	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
			Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Ngoại-Liên chuyên khoa	Ngoại Khoa	
			Bác sĩ CKI	Ngoại	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
				Gây mê hồi sức	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
				Nhi	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội-Nhi-Y học cổ truyền	Nhi Khoa	
			Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
			Bác sĩ CKI	Sản	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
			Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03			
Bác sĩ CKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Cận lâm sàng	Nội Khoa				

TT	Tên đơn vị	Yêu cầu tiêu chuẩn tuyển dụng thu hút năm 2021				Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm khi tuyển dụng (tại Khoa, Phòng, Trạm)	Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học				
19	Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	Bác sĩ	Đa khoa	Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Khám bệnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nội tổng hợp	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Nhi	Nhi Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Truyền nhiễm	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai Mũi Họng)	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Sản Phụ Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Ngoại tổng hợp	Ngoại Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã Tây Phú	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã Bình Hòa	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã Bình Tân	Nội Khoa	
				Bậc 2	Công nghệ thông tin cơ bản	V.08.01.03	Trạm Y tế xã Tây Vinh	Nội Khoa	





Phụ lục 2:

NỘI DUNG ÔN TẬP

KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (BÁC SĨ, DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC) NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-HĐTD ngày 09 tháng 9 năm 2021
của Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ đại học) năm 2021)

I. NỘI DUNG ÔN TẬP NỘI KHOA:

1. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị suy tim.
2. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị rung nhĩ.
3. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp.
4. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hẹp van 2 lá.
5. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị nhồi máu cơ tim cấp.
6. Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí khó thở.
7. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị viêm phổi mắc phải ở bệnh viện, viêm phổi liên quan đến thở máy, viêm phổi liên quan chăm sóc y tế.
8. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định.
9. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại các khoa nội.
10. Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí cơn hen phế quản nặng ở người lớn.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP NGOẠI KHOA:

1. Chấn thương sọ não kín.
2. Chấn thương cột sống lưng - thắt lưng.
3. Túi phình động mạch não và chảy máu dưới nhện.
4. Gãy xương hở.
5. Hội chứng khoang.
6. Chấn thương và vết thương bụng.
7. Viêm ruột thừa cấp.
8. Tắc ruột cơ học.
9. Chấn thương và vết thương thận.
10. Sỏi tiết niệu.

III. NỘI DUNG ÔN TẬP NHI KHOA:

1. Ngưng thở, ngưng tim.
2. Sốc nhiễm khuẩn.

- 
3. Vàng da tăng Bilirubine gián tiếp.
 4. Suy hô hấp sơ sinh.
 5. Bệnh não thiếu oxy thiếu máu cục bộ.
 6. Viêm phổi do vi khuẩn ở trẻ em.
 7. Suy tim ứ huyết.
 8. Loét dạ dày – tá tràng ở trẻ em.
 9. Hội chứng thận hư tiên phát ở trẻ em.
 10. Chẩn đoán, điều trị sốt xuất huyết.

IV. NỘI DUNG ÔN TẬP SẢN PHỤ KHOA:

1. Nhau tiền đạo.
2. Nhau bong non.
3. Dọa sinh non.
4. Băng huyết sau sinh.
5. Suy thai.
6. Sinh lý chuyển dạ.
7. Viêm âm đạo.
8. Thai ngoài tử cung.
9. U xơ tử cung.
10. U nang buồng trứng.

V. NỘI DUNG ÔN TẬP Y HỌC CỔ TRUYỀN:

1. Học thuyết Ngũ hành.
2. Nguyên nhân gây bệnh.
3. Bát cương.
4. Bát pháp.
5. Bài thuốc bổ.
6. Các bệnh thuộc hệ thần kinh, tâm thần.
7. Kinh Thủ thái âm phế.
8. Kinh Thủ dương minh đại trường.
9. Châm điện.
10. Phương pháp xoa bóp.

VI. NỘI DUNG ÔN TẬP Y HỌC DỰ PHÒNG:

1. Kế hoạch và lập kế hoạch y tế dự phòng.

2. Phương pháp và phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe.
3. Các yếu tố ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động và biện pháp dự phòng.
4. Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng.
5. Các bệnh liên quan đến trường học.
6. Nguyên lý phòng chống dịch.
7. Các nguyên lý về miễn dịch và vắc xin phòng bệnh, Chương trình tiêm chủng mở rộng.
8. Dinh dưỡng hợp lý cho các lứa tuổi, tính cân đối của khẩu phần.
9. Nhiễm HIV/AIDS.
10. Sức khỏe sinh sản.

VII. NỘI DUNG ÔN TẬP DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC:

1. Luật Dược số 105/2016/QH13

- Chương I;
- Chương III: Điều 11, 12, 13 và Điều 28;
- Chương IV: Điều 32, 47;
- Chương V: Điều 61;
- Chương VIII: Điều 76, 77, 78;
- Chương IX: Điều 80, 82;
- Chương X: Điều 84.

2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược

- Chương I.

3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế

- Chương II: Khoản 6, Điều 5.

4. Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Quy định tổ chức và hoạt động của Khoa Dược bệnh viện

- Chương I;
- Chương II: Điều 6, 8, 11;
- Chương III: Điều 14, 15, 16, 17, 19.

5. Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh

- Chương I;

- Chương II: Điều 5, Điều 7.

6. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt

- Chương I;

- Chương II: Điều 4, 6, 7 và 8.

7. Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú

- Điều 3, 4, 6, 7, 8, 9, 11.

8. Thông tư 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ Y tế Quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc

- Chương I;

- Chương IV: Điều 12.

9. Quyết định số: 5631/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế V/v ban hành tài liệu “Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện”.

- Mục đích của việc thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện;

- Phụ lục 3.

10. Phản ứng có hại của thuốc

Trang thông tin điện tử của Trung tâm DI&ADR Quốc gia, phần PHẢN ỨNG CÓ HẠI CỦA THUỐC./.
